

Số: 453 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 26 tháng 02 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố các thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 698/2014/QĐ-UBND ngày 27/3/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế phối hợp trong việc công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan trực thuộc trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 10/TTr-SVHTTDL ngày 30/01/2015 và ý kiến thẩm tra của Sở Tư pháp tại Công văn số 58/STP-KSTTHC ngày 30/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố, thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 18/8/2009, Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 07/01/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP;
- Các CV UBND TP;
- Lưu VT, CCHC.

CHỦ TỊCH



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2015
của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (22 TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Văn hóa (14 thủ tục hành chính)	
1	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập
2	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp
3	Cấp giấy phép phô biến phim
4	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật.
5	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng
6	Cấp giấy phép tổ chức Trại sáng tác điêu khắc
7	Cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
8	Cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương
9	Cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương
10	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam
12	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam

P/NV
B

13	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội
14	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 20.000 bản trở lên

II. Linh vực gia đình (08 thủ tục hành chính)

15	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
16	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
17	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
18	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
19	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
21	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.
22	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH (69 TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Linh vực Văn hóa (24 thủ tục hành chính)	
1	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
2	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương.
3	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập.
4	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia
5	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật
6	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động giám định cổ vật
7	Thỏa thuận thiết kế bản vẽ thi công bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cấp tỉnh
8	Thủ tục cấp giấy tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật.
9	Thủ tục cấp giấy triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam.
10	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức thi, liên hoan tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam.
11	Thủ tục cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm/thi liên hoan ảnh.
12	Thẩm định dự toán phần mỹ thuật (từ nguồn vốn ngân sách nhà nước) (Đối với dự toán kinh phí phần mỹ thuật dưới ba trăm triệu đồng)
13	Thông báo triển lãm (đối với các triển lãm văn hóa, nghệ thuật khác không thuộc các trường hợp do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép)

14	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương
15	Cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương
16	Cấp nhãn kiểm soát bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương
17	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
18	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn
19	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo
20	Cấp giấy phép kinh doanh karaoke
21	Cấp giấy phép kinh doanh vũ trường
22	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”
23	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
24	Thủ tục giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức địa phương

II. Lĩnh vực Du lịch (18 thủ tục hành chính)

25	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
26	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
27	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp: a) Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác; b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện đến một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác;

	c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài d) Thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập
28	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu huỷ
29	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam
30	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế
31	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa
32	Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch
33	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch
34	Cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch
35	Cấp giấy xác nhận xe ôtô đạt tiêu chuẩn vận chuyển khách du lịch
36	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch
37	Cấp biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch
38	Cấp lại biển hiệu đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống du lịch và cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm du lịch
39	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
40	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch
41	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, cơ sở lưu trú du lịch khác
42	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch cho biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê,

	cơ sở lưu trú du lịch khác
III. Lĩnh vực Thể dục, Thể thao (21 thủ tục hành chính)	
43	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp
44	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao
45	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động billards & snooker
46	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thể hình
47	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động mô tô nước trên biển
48	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động vũ đạo giải trí
49	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bơi, lặn
50	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động khiêu vũ thể thao
51	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động môn võ cổ truyền và vovinam
52	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động quần vợt
53	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động thể dục thẩm mỹ
54	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động dù lượn và diều bay động cơ
55	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động tập luyện quyền anh
56	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo
57	Đăng cai tổ chức Giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

58	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lân Sư Rồng
59	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo.
60	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng Đá.
61	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng Bàn.
62	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Cầu lông
63	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động patin.
64	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động karatedo
65	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động bắn súng

IV. Linh vực Gia đình (06 thủ tục hành chính)

66	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
67	Cấp Giấy chứng nhận nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
68	Cấp thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình
69	Cấp lại thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình

**C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (14 TTHC)**

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Văn hóa	
1	Cấp giấy phép kinh doanh karaoke (do cơ quan cấp giấy phép kinh doanh cấp huyện cấp)
2	Công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương
3	Công nhận “Tỏ dân phố văn hóa” và tương đương
4	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
5	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
6	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản
I. Lĩnh vực Gia đình:	
7	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
8	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
10	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình
11	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
12	Gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
13	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình

14	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình
----	---

D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UỶ BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ (03 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Văn hóa	
1	Công nhận gia đình văn hóa
2	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 500 bản đến dưới 1.000 bản
I. Lĩnh vực Thể dục, Thể thao	
3	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở

Nguyễn

Đỗ